

Số: ~~197~~ /BC - UBND

Hà Nội, ngày ~~4~~ tháng 11 năm 2015

BÁO CÁO
Kết quả tình hình thực hiện Luật Thủ đô

Kính gửi: Hội đồng nhân dân Thành phố

Thực hiện quy định tại Khoản 2 Điều 25 Luật Thủ đô Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo kết quả thực hiện Luật Thủ đô năm 2015, cụ thể như sau:

**I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN LUẬT
THỦ ĐÔ VÀ VĂN BẢN QUY ĐỊNH CHI TIẾT**

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thi hành Luật Thủ đô

Luật Thủ đô là văn bản pháp lý đặc biệt quan trọng, có ý nghĩa lịch sử to lớn đối với Hà Nội, trong đó quy định nhiều cơ chế, chính sách đặc thù nhằm tạo động lực cho sự nghiệp xây dựng, phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô. Do vậy, việc đánh giá đầy đủ, toàn diện về tình hình thi hành và triển khai Luật Thủ đô và các văn bản hướng dẫn thi hành được xác định là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng của Thành phố. Ngày 27/01/2015, UBND Thành phố ban hành Quyết định số 420/QĐ-UBND ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành và triển khai Luật Thủ đô trên địa bàn Thành phố năm 2015. Đồng thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện các quy định cụ thể như: Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 19/5/2015 về việc ban hành Quy định chính sách khuyến khích xã hội hoá trong lĩnh vực giáo dục đào tạo, dạy nghề, y tế, văn hoá, thể dục thể thao, môi trường, giám định tư pháp trên địa bàn Thành phố; Quyết định số 31/2014/QĐ-UBND ngày 14/8/2014 về việc ban hành Quy định chính sách khuyến khích phát triển làng nghề; Quyết định số 1619/QĐ-UBND ngày 16/4/2015 về việc thành lập Ban chỉ đạo công tác di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường và các cơ sở phải di dời theo quy hoạch xây dựng đô thị...(có phụ lục đính kèm).

Chỉ đạo Sở Tư pháp phối hợp các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, thị xã tổ chức 16 cuộc khảo sát, tọa đàm về tình hình thi hành các quy định của Luật Thủ đô như: Công tác quản lý nhà ở tại các chung cư, khu đô thị mới trong quá trình phát triển nhà ở trên địa bàn Thành phố; việc cải tạo, phục hồi nhà cổ, biệt thự cũ và công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954; cải tạo xây dựng chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp; việc xây dựng cơ sở giáo dục chất lượng cao; chính sách về bồi thường hỗ trợ giải phóng mặt bằng...

Trên cơ sở chỉ đạo của UBND Thành phố, các sở, ban, ngành, đoàn thể; UBND quận, huyện, thị xã đã ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành

pháp luật và kế hoạch truyền truyền, phổ biến, giáo dục luật của đơn vị, địa phương mình đó có nội dung về Luật Thủ đô.

Bên cạnh đó, UBND Thành phố đã phối hợp với Bộ Tư pháp tập hợp các tư liệu để xây dựng Bộ kỹ yếu Luật Thủ đô nhằm phục vụ nhu cầu tìm hiểu của cán bộ, nhân dân.

2. Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô

Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản cụ thể hóa tiếp tục được các ngành, các cấp, các đơn vị đoàn thể tổ chức thực hiện với nhiều hình thức như: Tổ chức hội nghị quán triệt, tuyên truyền, in ấn và phát hành tài liệu, thông tin qua Báo, Đài phát thanh và truyền hình... Ngoài ra các sở, ngành, địa phương đã chủ động tập trung việc tổ chức tuyên truyền, quảng bá sâu rộng đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân liên quan đến lĩnh vực quản lý nhà nước của ngành, địa phương....

3. Công tác ban hành văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa Luật Thủ đô

Năm 2015, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo các sở, ngành liên quan hoàn thiện việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật thủ đô. Đối với Nghị quyết quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, sau khi Chính phủ ban hành Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành, địa phương xây dựng dự thảo Nghị quyết. Hiện tại, các ngành đang thực hiện việc xin ý kiến đối với các hành vi cụ thể cần thiết phải nâng mức phạt tiền, tiếp tục nghiên cứu, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết và trình HĐND Thành phố ban hành vào năm 2016.

Bên cạnh đó, UBND Thành phố tiếp tục chỉ đạo việc phối hợp xây dựng các văn bản của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư của Bộ Tài nguyên và Môi trường, kết quả: Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 130/QĐ-TTg ngày 23/01/2015 về biện pháp, lộ trình di dời và việc sử dụng quỹ đất sau khi di dời cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị trong nội thành Hà Nội; Bộ Tài nguyên và Môi trường đã ban hành Thông tư số 51/2014/TT-BTNMT ngày 05/9/2014 quy định quy chuẩn kỹ thuật về môi trường trên địa bàn Thủ đô Hà Nội theo quy định của Luật Thủ đô.

Đối với Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực cải tạo, tái thiết đô thị tại các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa và Hai Bà Trưng (Khoản 3, Điều 10). UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Quy hoạch – Kiến trúc chủ trì, xây dựng dự thảo Quyết định và tổ chức lấy ý kiến của sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã. Dự thảo Quyết định đã báo cáo tập thể UBND Thành phố và xin ý kiến của các bộ, ngành liên quan. Ngày 02/7/2014 UBND Thành phố đã có Tờ trình số 48/TTr-UBND về việc ban hành Quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch kiến trúc đối

với khu vực các quận Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa, Hai Bà Trưng thành phố Hà Nội gửi Thủ tướng Chính phủ xem xét. Tuy nhiên, Đây là văn bản có nội dung nghiên cứu phức tạp được thực hiện theo Luật Thủ đô, bị chi phối bởi Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và hệ thống các Quy chuẩn Quốc gia, Tiêu Chuẩn Việt Nam do Bộ Xây dựng và các Bộ khác ban hành. Mặt khác, đây cũng là hệ thống các chỉ tiêu kỹ thuật để điều tiết việc quy hoạch xây dựng tại khu vực rất đặc thù và nhạy cảm là khu vực nội đô lịch sử thành phố Hà Nội. Do đó, mặc dù Dự thảo đã thực hiện đầy đủ các quy trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, lấy ý kiến bằng nhiều hình thức của các sở, ngành, các cơ quan, đơn vị và đăng tải trên trang điện tử, nhiều lần tiếp thu và hoàn chỉnh theo ý kiến góp ý của các Bộ nhưng đến nay vẫn còn nhiều ý kiến, Bộ Xây dựng chưa thống nhất nên thời gian xây dựng văn bản chưa đảm bảo theo đúng Kế hoạch của Thủ tướng Chính phủ.

II. VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH CỦA LUẬT THỦ ĐÔ VÀ CÁC VĂN BẢN CỤ THỂ HÓA LUẬT THỦ ĐÔ

Luật Thủ đô và các Nghị quyết của HĐND, Quyết định của UBND Thành phố được ban hành theo đúng tiến độ đã tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức của chính quyền và nhân dân Thủ đô. Các cơ chế chính sách được ban hành đã và đang từng bước đi vào cuộc sống, thể hiện rõ nhất là các chính sách thuộc các lĩnh vực văn hóa xã hội và kiến trúc đô thị. Cụ thể như:

1. Về bảo tồn và phát triển văn hoá

Để triển khai quy định việc bảo tồn và phát triển văn hóa Thủ đô và Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố về Danh mục phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống tiêu biểu, biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thủ đô cần tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 6398/QĐ-UBND ngày 24/10/2013 về việc ban hành Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc phố cổ Hà Nội và Kế hoạch số 96/KH-UBND ngày 13/5/2014 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 24/2013/NQ-HĐND, Thành phố đã hoàn thành công tác chỉnh trang, bảo tồn mặt đứng tuyến phố chuyên doanh Đông Nam dọc Lãn Ông. Mở rộng không gian đi bộ sang khu bảo tồn cấp 1 trong khu phố cổ (với 11 tuyến phố) đạt hiệu quả cao đáp ứng được yêu cầu của nhân dân và khách du lịch; Quyết định số 4142/QĐ-UBND ngày 5/8/2014 về việc phê duyệt Đề án đầu tư, tôn tạo bảo tồn và phát huy di tích Làng cổ Đường Lâm, thị xã Sơn Tây giai đoạn 2014-2020 trong đó gồm dự án tu bổ 50 ngôi nhà cổ, Dự án tu bổ, tôn tạo đền và lăng Ngô Quyền, đình Cam Thịnh; tu bổ điểm, giếng cổ... Thiết kế ngôi nhà mẫu cho người dân Đường Lâm phù hợp với cảnh quan di tích... Đề án phân đấu đến 2020 cải tạo khoảng 125 nhà loại 3. Nhà loại 4 (xây dựng 1 tầng và không có công trình cổ) hiện có 1.051 ngôi nhà sẽ được hưởng mức hỗ trợ cải tạo; hoàn thành trùng tu, tôn tạo một số dự án: Chùa Kim Cổ, Đình Phả Trúc Lâm, Đình Đông Thành, Đình Tú Thị. Hiện nay, một số dự án bảo tồn, tôn tạo các di tích tiêu biểu trên địa bàn khu vực phố cổ đã được triển khai: Trùng tu tôn tạo Quán chùa Huyền Thiên. Chùa Vĩnh

Trù. Đình Tân Khai - Chùa Thái Cam...

Trên cơ sở đó các sở, ngành, địa phương đã tổ chức tuyên truyền, quảng bá, phổ biến chính sách và các quy định pháp luật. Đã có hiệu ứng và tác động tích cực tới đời sống nhân dân. Các làng nghề truyền thống có trong danh mục đã được cộng đồng nhân dân quan tâm, bảo tồn để phát triển du lịch. Các làng nghề chưa có trong danh mục được chính quyền các cấp, nhân dân quan tâm đầu tư, bảo tồn và thu thập tài liệu liên quan để đề nghị HĐND Thành phố tiếp tục đưa vào danh mục. Đây là những tác động quan trọng mang lại hiệu quả không chỉ cho việc phát triển kinh tế các làng nghề mà còn phục vụ phát triển du lịch của Thủ đô. Các loại hình văn hóa phi vật thể được HĐND Thành phố ban hành trong Nghị quyết như Ca trù, Hội Gióng được chính quyền và nhân dân Thủ đô quan tâm đặc biệt. Liên hoan ca trù toàn quốc chuẩn bị được diễn ra tại Hà Nội. Quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị không gian lễ hội Gióng phục vụ du lịch được hoàn thiện trình UBND Thành phố phê duyệt.

Sau khi triển khai Nghị quyết số 16/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố ban hành chính sách khuyến khích đầu tư, huy động đóng góp tự nguyện của tổ chức, cá nhân vào việc xây dựng công trình văn hóa, công viên, vườn hoa, khu vui chơi giải trí và bảo tồn, tôn tạo, phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn Thủ đô. Ngày 14/9/2015 UBND Thành phố ban hành Quyết định số 26/2015/QĐ-UBND về việc ban hành quy định về quy trình, tổ chức tiếp nhận, quản lý và sử dụng các khoản huy động đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân vào việc xây dựng công viên, vườn hoa, khu vui chơi, giải trí, công trình văn hóa không có khả năng kinh doanh và bảo tồn, tôn tạo phát huy giá trị văn hóa trên địa bàn thành phố Hà Nội, đến nay đã có kết quả cụ thể (Công trình Công viên văn hóa Đồng Đa đã thu hút được nhà đầu tư triển khai xây dựng). Hiện Sở Kế hoạch và Đầu tư đang phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao cùng UBND các quận, huyện xây dựng danh mục các công trình văn hóa, khu vui chơi, giải trí, công viên để thu hút xã hội hóa.

2. Về lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo; chính sách trọng dụng nhân tài và danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô

Công tác phổ cập giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông đạt chuẩn quốc gia đã được các cấp chính quyền quan tâm, chỉ đạo tổ chức thực hiện. Thành phố và các quận, huyện, thị xã đã phê duyệt Đề án quy hoạch mạng lưới trường học bậc phổ thông và mầm non đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Việc triển khai Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND về cơ chế tài chính áp dụng đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô (Điểm b Khoản 5 Điều 12) và các Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND của UBND Thành phố ban hành quy định về cơ sở vật chất, đội ngũ giáo viên, chương trình phương pháp giảng dạy, dịch vụ giáo dục chất lượng cao áp dụng tại một số cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; Quyết định số 21/2013/QĐ-UBND ban hành quy định về việc bổ sung chương trình giảng dạy nâng cao ngoài chương trình giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông để áp dụng đối với các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông chất

lượng cao trên địa bàn Thủ đô bước đầu có tác động đến sự phát triển giáo dục Thủ đô.

Đến nay UBND Thành phố đã có Quyết định công nhân đối với 06 trường chất lượng cao: (Trường mầm non Đô thị Sài Đồng, quận Long Biên, THPT Nguyễn Siêu, Cầu Giấy, trường Tiểu học Nguyễn Siêu, quận Cầu Giấy, trường Đoàn Thị Điểm, quận Nam Từ Liêm, Trường mẫu giáo 20-10, quận Hoàn Kiếm, Trường THPT Phan Huy Chú, quận Đống Đa); UBND Thành phố đã phê duyệt thí điểm 11 trường chất lượng cao năm học 2014 - 2015 (trường mẫu giáo mầm non B, trường mẫu giáo Việt Triều hữu nghị – trực thuộc Sở GD&ĐT, trường Mẫu giáo Quang Trung, quận Hoàn Kiếm, trường Mầm non đô thị Việt Hưng, quận Long Biên, trường mầm non Việt Bun, quận Hai Bà Trưng, trường Mầm non Mai Dịch, quận Cầu Giấy, trường Tiểu học đô thị Sài Đồng, quận Long Biên, trường Tiểu học Nam Từ Liêm, trường Tiểu học Tràng An, quận Hoàn Kiếm, trường THCS Nam Từ Liêm, trường THPT Lê Lợi, quận Hà Đông).

Công tác thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức được Thành phố tiếp tục quan tâm, triển khai thực hiện. Từ tháng 7/2013 đến nay, Thành phố đã tiếp nhận 61 thủ khoa, người tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc ở nước ngoài (không qua kỳ thi công chức, viên chức) làm việc tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp của Thành phố.

Thành phố đã trao tặng danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô cho 12 công dân nước ngoài có đóng góp trong việc xây dựng, phát triển Thủ đô theo quy định tại Điều 7 Luật Thủ đô và Nghị quyết số 10/2013/NQ-HĐND về thẩm quyền, điều kiện, thủ tục tặng danh hiệu Công dân danh dự Thủ đô Hà Nội.

3. Về thực hiện quy hoạch, quản lý không gian kiến trúc, cảnh quan và xây dựng đô thị; phát triển hạ tầng kỹ thuật; phát triển và quản lý giao thông vận tải

Trên cơ sở quy hoạch chung xây dựng Thủ đô đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, Thành phố đã chỉ đạo triển khai thực hiện quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết phải đảm bảo phù hợp với quy hoạch chung xây dựng Thủ đô. Thực hiện nghiêm quy định trong nội thành không mở diện tích sử dụng đất và quy mô giường bệnh của các bệnh viện hiện có (trừ một số dự án đã lập trước khi Luật Thủ đô được thông qua và việc cải tạo đòi hỏi cấp thiết); không xây mới khu công nghiệp, cơ sở sản xuất công nghiệp ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp. Việc quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan và xây dựng đô thị được triển khai thực hiện theo đồ án quy hoạch.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định về tỷ lệ diện tích đất ở, nhà ở để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại, Sở Quy hoạch – Kiến trúc đã có văn bản số 2914/QHKT-P9 ngày 09/9/2013 yêu cầu các sở, ngành, UBND quận, huyện, thị xã tuân thủ nghiêm quy định của Điều 1 Nghị quyết. Đến nay, 100% các dự án đầu tư phát triển nhà ở thương mại, khu đô thị mới có quy mô sử dụng

đất từ 10 ha trở lên được Sở Xây dựng thẩm định, báo cáo UBND Thành phố đều xác định cụ thể 25% diện tích đất ở hoặc 25% quỹ sàn nhà ở để phát triển nhà ở xã hội.

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố quy định về chính sách ưu tiên và huy động các nguồn lực đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở, hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ, hiện đại, thuận tiện ở ngoại thành, Sở Xây dựng phối hợp với UBND các huyện, thị xã tiến hành rà soát, lập danh mục các Dự án ưu tiên đầu tư báo cáo Thành phố phê chuẩn.

Việc phát triển hạ tầng kỹ thuật, giao thông vận tải được Thành phố quan tâm, ưu tiên đầu tư và có chính sách huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng, bảo trì, bảo dưỡng các công trình hạ tầng kỹ thuật có quy mô lớn, quan trọng. Để triển khai Nghị quyết số 03/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố ban hành quy định về ưu tiên phát triển hệ thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn; khuyến khích đầu tư xây dựng, khai thác bến xe, bãi đỗ xe ô tô và các phương tiện cơ giới khác; áp dụng công nghệ cao trong quản lý, điều hành hệ thống giao thông vận tải, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 1721/QĐ-UBND ngày 31/3/2014 về việc ban hành tập định mức dự toán chuyên ngành vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt trên địa bàn thành phố Hà Nội và Quyết định số 18/2014/QĐ-UBND ngày 21/4/2014 của UBND thành phố Hà Nội về việc phê duyệt phương án giá vé vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt có trợ giá trên địa bàn thành phố Hà Nội. Liên Sở Tài chính và Giao thông vận tải đã có văn bản Hướng dẫn số 296/HDLS:TC-GTVT ngày 29/4/2014 về việc phát hành, quản lý và sử dụng vé tháng xe buýt có trợ giá trên địa bàn thành phố Hà Nội.

Kết quả về hạ tầng: Thành phố đã đưa vào sử dụng tuyến đường dành riêng cho xe buýt trên đường Yên Phụ để xe buýt được hoạt động tách biệt khỏi dòng giao thông chung, đảm bảo an toàn, thuận lợi cho vận hành xe buýt; đưa vào sử dụng điểm trung chuyển Hoàng Quốc Việt để xe buýt được trung chuyển, hoạt động trong một không gian riêng tại khu vực có mật độ giao thông cao, tạo thuận lợi, an toàn cho hoạt động xe buýt. Khi đầu thầu mở mới 03 tuyến xe buýt 63, 64, 65, đã đưa tiêu chí phương tiện mới, sàn thấp, số tự động vào hồ sơ mời thầu. Kết quả toàn bộ 36 phương tiện đưa vào sử dụng trên các tuyến đều là xe mới, sàn thấp thuận tiện cho hành khách đi xe buýt. Mở rộng vùng phục vụ, tăng khả năng tiếp cận dịch vụ xe buýt của nhân dân; đưa vào vận hành mới 05 tuyến buýt (63, 64, 65, 70, 74) với vùng phục vụ chủ yếu là các khu ngoại thành, các khu đô thị, khu công nghiệp; tổ chức điều chỉnh xe buýt đến các khu dân cư, khu đô thị mới: Đặng Xá, Kim Lan, Việt Hưng, Times City... đáp ứng nhu cầu đi lại của nhân dân Thủ đô. Đã thực hiện việc hỗ trợ 100% phí sử dụng đường bộ cho các phương tiện tham gia vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt. Năm 2015, Sở Giao thông vận tải tham mưu cho Thành phố sẽ tập trung phát triển kết cấu hạ tầng giao thông như các tuyến đường sắt đô thị, đưa vào sử dụng tuyến xe buýt nhanh; dự kiến mở thêm 15 tuyến xe buýt mới chú trọng tới các khu công nghiệp, khu đô thị mới; nâng cấp trung tâm điều hành giao thông thành

phổ với việc lắp đặt trên 400 camera tại 200 nút giao thông; sử dụng vé điện tử đối với vận chuyển hành khách trên tuyến đường sắt đô thị và tuyến xe buýt nhanh. Công tác quản lý hệ thống cầu, hầm, đường bộ trên địa bàn Thành phố đặc biệt là quản lý các tuyến quốc lộ trên địa bàn Thành phố đã được phân định quản lý rõ hơn (một số tuyến đường quốc lộ qua địa bàn Thủ đô đã được Bộ Giao thông vận tải bàn giao cho UBND Thành phố quản lý, duy tu, duy trì và tổ chức giao thông như quốc lộ 18, đường vành đai 3 trên cao...), tạo điều kiện thuận lợi cho Thành phố trong công tác quản lý và tổ chức, điều hành giao thông. Một số dự án, công trình phát triển kết cấu hạ tầng giao thông vận tải được ưu tiên đầu tư: nhiều công trình, dự án lớn đã hoàn thành và đưa vào sử dụng như: Dự án Đường 5 kéo dài, dự án Đường Vành đai 1 đoạn Ô Chợ Dừa - Hoàng Cầu...; tập trung vốn, đẩy nhanh tiến độ các dự án trọng điểm của Thành phố: dự án Đường Vành đai 1, đoạn Ô Đông Mác - Nguyễn Khoái; dự án Đường Vành đai 2, đoạn Ngã tư Sở - Ngã tư Vọng; dự án Phát triển giao thông đô thị Hà Nội, đoạn Nhật Tân - Bưởi - Cầu Giấy, dự án Xây dựng nút giao đường Bắc Thăng Long - Vân Trì với đường sắt Bắc Hồng - Văn Điển; công tác giải phóng mặt bằng dự án Xây dựng tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội...

4. Quản lý đất đai, bảo vệ môi trường và nhà ở

Ngay sau khi Luật Đất đai 2013 có hiệu lực thi hành, UBND Thành phố đã chỉ đạo các cơ quan, đơn vị liên quan tiến hành rà soát đề kịp thời sửa đổi, bổ sung các quy định tại Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về các biện pháp bảo đảm việc thực hiện thu hồi đất, giải phóng mặt bằng kịp thời, đúng tiến độ đối với các dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn Thủ đô phù hợp với Luật Đất đai 2013. Thông qua hoạt động rà soát cho thấy các nội dung quy định trong Nghị quyết số 09/2013/NQ-HĐND vẫn phù hợp với quy định của Luật đất đai năm 2013 và các văn bản hướng dẫn thi hành; các quy định đảm bảo tính khả thi phát huy tốt hiệu quả trong công tác giải phóng mặt bằng. Để việc triển khai Nghị quyết 09/2013/NQ-HĐND có hiệu quả, UBND Thành phố đã ban hành Quyết định 6239/QĐ-UBND ngày 15/10/2013 về việc quy định trình tự, thủ tục ban hành quyết định về kế hoạch tổ chức thực hiện thu hồi đất, khảo sát, điều tra, kiểm đếm và các biện pháp thu hồi đất, giải phóng mặt bằng; ban hành quyết định phân kỳ thu hồi đất, giao đất, giải phóng mặt bằng. Đến nay Thành phố đã hoàn thành xong công tác thu hồi đất, giải phóng mặt bằng tại các dự án trọng điểm như: Quốc lộ 3 mới đoạn Hà Nội – Thái nguyên, Cao tốc Hà Nội – Hải Phòng, cầu Nhật Tân,... Việc khai thác, sử dụng đất đảm bảo quy hoạch chung xây dựng Thủ đô, quy hoạch sử dụng đất, kế hoạch sử dụng đất và pháp luật về đất đai. Đồng thời tổ chức việc xây dựng, công bố công khai quy hoạch sử dụng đất; giá quyền sử dụng đất, giá cho thuê đất.... đảm bảo kịp thời, đúng tiến độ các dự án đầu tư quan trọng trên địa bàn Thủ đô.

Thành phố đã chỉ đạo các địa phương rà soát, kiểm tra và đảm bảo thực hiện nghiêm quy định nghiêm cấm san lấp, lấn chiếm, gây ô nhiễm sông, suối, hồ, công viên, vườn hoa, khu vực công cộng; chặt phá rừng; xả thải chưa qua xử

lý ra môi trường. Việc thực hiện quy định về quy hoạch, kế hoạch phát triển các khu đô thị, nhà ở được triển khai theo hướng ưu tiên đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở hiện đại ở ngoại thành, đồng bộ với hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội. Thành phố quan tâm đúng mức, triển khai nhiều chương trình, dự án, đề án nhằm từng bước cải thiện môi trường thủ đô, như Đề án bảo vệ môi trường lưu vực sông Nhuệ, sông Đáy; đầu tư các xây dựng các khu xử lý chất thải rắn sinh hoạt, phế thải xây dựng, chất thải công nghiệp và công nghiệp nguy hại; hoàn thành và đưa vào vận hành các Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở, Hồ Tây, Hồ Bảy mẫu...

Đối với Nghị quyết số 07/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 về một số cơ chế, chính sách ưu tiên đầu tư và huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng các khu đô thị, nhà ở với hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội đồng bộ hiện đại, thuận tiện ở ngoại thành Thành phố.

Đối với Nghị quyết số 17/2013/NQ-HĐND ngày 23/7/2013 về một số cơ chế, chính sách cải tạo, xây dựng lại các khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp; cải tạo phục hồi nhà cổ, biệt thự cũ và các công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 trên địa bàn Thành phố, UBND Thành phố đã chỉ đạo việc xây dựng Kế hoạch thực hiện. Đến nay Sở Xây dựng đã thực hiện việc tổ chức lấy ý kiến và đang hoàn thiện dự thảo Kế hoạch trình UBND Thành phố ban hành.

Đối với Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND, Sở Quy hoạch – Kiến trúc gửi văn bản đề nghị Công an Thành phố, Sở Thông tin và Truyền thông, UBND quận, huyện, thị xã tập trung tuyên truyền và tổ chức thực hiện quy định về điều kiện đăng ký thường trú cho công dân theo đúng Nghị quyết.

Đối với việc áp dụng mức xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực văn hóa và xây dựng theo Nghị quyết 07/2014/NQ-HĐND và Nghị quyết số 08/NQ-HĐND Thành phố đã được các ngành, UBND các quận, UBND các phường triển khai thực hiện đã tiến hành xử phạt đối với 494 tổ chức, cá nhân với số tiền phạt là 5.216.750.000 đồng (năm tỷ hai trăm mười sáu triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

5. Về lĩnh vực tài chính, ngân sách

Trên cơ sở quy định chính sách, cơ chế về tài chính, Thành phố đã chủ động lập dự toán thu, chi ngân sách đảm bảo theo quy định tại Khoản 2 Điều 20 Luật Thủ đô. Kết quả thực hiện một số cơ chế tài chính:

- Về cơ chế tài chính đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô:

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về cơ chế tài chính đối với các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô, UBND Thành phố đã chỉ đạo Sở Tài chính cân đối bố trí kinh phí trong dự toán của Sở Giáo dục và Đào tạo cho các trường thí điểm chất lượng cao, đảm bảo nguồn kinh phí chi thường xuyên và các nguồn kinh phí không thường xuyên cho các cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo phân cấp đảm bảo đúng quy định. UBND Thành phố đã ban hành quyết

định số 4862/QĐ-UBND, ngày 19/9/2014 về phê duyệt hỗ trợ kinh phí tiền lương cho các cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm chất lượng cao trên địa bàn Thủ đô; Quyết định 75/2014/QĐ-UBND ngày 08/10/2014 về phê duyệt cơ chế thực hiện tiền lương và tạo nguồn cải cách tiền lương đối với cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao theo Luật Thủ đô.

Kết quả, đến nay thành phố đã có 08 cơ sở giáo dục công lập thực hiện thí điểm chất lượng cao và 04 cơ sở giao dục công lập chất lượng cao. Các cơ sở đều được bố trí đủ nguồn kinh phí thường xuyên và đầu tư cơ sở vật chất theo phân cấp đảm bảo đúng quy định tại Nghị Quyết số 15/1013/NQ-HĐND Thành phố. Cơ sở vật chất của các cơ sở giáo dục chất lượng cao và đang thực hiện thí điểm chất lượng cao được đầu tư, củng cố khang trang hiện đại, trang thiết bị đồ dùng dạy và học được phát huy hiệu quả, đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên tâm huyết với nghề. Tỷ lệ giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn cao, phương pháp giảng dạy luôn được đổi mới. Học sinh được chăm sóc, giáo dục và thụ hưởng chương trình chất lượng cao. Bên cạnh công tác giảng dạy, các cơ sở giáo dục đã tăng cường các hoạt động trải nghiệm, khám phá, tham quan, dã ngoại, rèn luyện kỹ năng hoạt động nhóm, kỹ năng sống đảm bảo phát triển toàn diện. - Về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học, công nghệ tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô:

Triển khai Nghị quyết số 04/2013/NQ-HĐND ngày 12/7/2013 của HĐND Thành phố về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô, UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch 159/KH-UBND Xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện cụ thể hóa Nghị quyết của HĐND Thành phố về chính sách ưu đãi đối với tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển khoa học và công nghệ và các nhà khoa học tham gia thực hiện chương trình khoa học và công nghệ trọng điểm của Thủ đô giai đoạn 2013-2015. Ngày 18/8/2014 UBND Thành phố đã ban hành Quyết định số 4308/QĐ-UBND về việc thành lập Quỹ phát triển khoa học và công nghệ Thành phố trong đó nguồn vốn điều lệ do ngân sách Thành phố cấp cho Quỹ là 100 tỷ đồng để cho vay, bảo lãnh vốn vay và được bổ sung hàng năm để đảm bảo mức vốn ít nhất 100 tỷ đồng. Nguồn ngân sách được cấp cho Quỹ hàng năm theo kế hoạch tài chính được phê duyệt. Thành phố đã chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu hoàn thiện danh mục các công trình khoa học công nghệ trọng điểm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Về chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển Thủ đô:

Triển khai thực hiện Nghị quyết số 14/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố về chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng, phát triển thủ đô UBND Thành phố đã ban hành Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 06/9/2013 trong đó xác định cụ thể nội dung công việc, thời hạn hoàn thành và phân công nhiệm vụ rõ ràng cho các cơ quan, đơn vị có liên quan trong

việc triển khai thực hiện cụ thể hóa Nghị quyết của Hội đồng nhân dân Thành phố về chính sách trọng dụng nhân tài trong xây dựng và phát triển Thủ đô giai đoạn 2013-2015. Sở Tài chính đã tham mưu UBND Thành phố bổ sung Quỹ khuyến khích và đào tạo tài năng của Thành phố năm 2013 là 5 tỷ đồng, năm 2014 là 12 tỷ đồng, năm 2015 là 20 tỷ đồng nhằm đảm bảo đủ kinh phí thực hiện các chính sách ưu đãi, trọng dụng nhân tài của Thành phố.

6. Về chính sách quản lý dân cư:

Triển khai Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội, UBND Thành phố chỉ đạo Công an Thành phố rà soát các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của Thành phố đã được ban hành trước đây không còn phù hợp với quy định của Luật Thủ đô, Luật Cư trú và các văn bản hướng dẫn thi hành, kịp thời sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ đảm bảo diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội đến hết năm 2015 tối thiểu là 15m² sàn/đầu người theo quy định.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Công tác tuyên truyền, phổ biến Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết tiếp tục được UBND Thành phố quan tâm, chỉ đạo. Trên cơ sở Kế hoạch của UBND Thành phố các ngành, các cấp đã tiến hành triển khai phổ biến, tuyên truyền Luật Thủ đô sâu, rộng, có trọng tâm, trọng điểm, bằng nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với đối tượng. Luật Thủ đô đã được các tầng lớp nhân dân Thủ đô biết và hưởng ứng. Thông qua đó nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức về Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết đã tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, rõ rệt góp phần tăng cường trách nhiệm, ý thức công tác, đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ công chức, viên chức trong việc cùng nhau thực hiện tốt các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản cụ thể hóa Luật Thủ đô góp phần đưa Thủ đô văn minh, hiện đại, phát triển như mục đích của Luật Thủ đô.

- Công tác hoàn thiện pháp luật tiếp tục được UBND Thành phố chủ động và kịp thời xây dựng, ban hành các văn bản, Kế hoạch thi hành Luật Thủ đô và các Nghị quyết của HĐND Thành phố, đồng thời tập trung chỉ đạo các cấp, các ngành tổ chức thực hiện. Trên cơ sở đó các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, thị xã đã kịp thời ban hành các văn bản triển khai thực hiện đối với lĩnh vực thuộc trách nhiệm của ngành, địa phương.

- Các chính sách đã được triển khai toàn diện, có tác động tích cực trong việc xây dựng, quản lý và phát triển Thủ đô. Kết quả đạt được trên một số lĩnh vực cụ thể:

+ Một số cơ chế chính sách đặc thù của Thành phố như: Xây dựng cơ sở giáo dục công lập chất lượng cao, chính sách trọng dụng nhân tài, phát triển hệ

thống vận tải hành khách công cộng khối lượng lớn...đã được triển khai và có tác động tích cực;

+ Các quy định liên quan đến biện pháp bảo đảm quy hoạch, quản lý đất đai, không gian, kiến trúc, cảnh quan và xây dựng đô thị đã được triển khai thực hiện;

+ Các ngành, các cấp chính quyền đã quan tâm, tập trung nguồn lực để bảo tồn và phát huy giá trị văn hóa quy định trong Danh mục phố cổ, làng cổ, làng nghề truyền thống tiêu biểu, biệt thự cũ, công trình kiến trúc khác xây dựng trước năm 1954 và di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn Thủ đô, qua đó đã tác động tích cực đến nhận thức, trách nhiệm của nhân dân Thủ đô.

+ Các cơ chế đặc thù quy định trong Luật bước đầu đã giúp cho thành phố Hà Nội chủ động hơn trong ưu tiên đầu tư thu hút các nguồn lực để phát huy tiềm năng, thế mạnh Thủ đô, vùng Thủ đô nhằm xây dựng, phát triển và quản lý Thủ đô;

+ Trong công tác đảm bảo an ninh trật tự, quản lý dân cư, đăng ký cư trú và xử phạt vi phạm hành chính bước đầu đạt được những kết quả tốt, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân cũng như hạn chế vi phạm, góp phần bảo vệ vững chắc an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn Thủ đô trong tình hình mới, phục vụ sự nghiệp xây dựng và phát triển Thủ đô.

2. Những tồn tại, khó khăn, vướng mắc và nguyên nhân.

- Về tỷ lệ 25% diện tích đất ở, nhà ở để phát triển nhà ở xã hội trong các dự án phát triển nhà ở thương mại trên 10ha theo quy định tại Nghị quyết số 06/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố, trong quá trình thực hiện đã gặp vướng mắc đó là đối với một số dự án xây dựng các khu đô thị, dự án nhà ở cao cấp thì việc bố trí 25% diện tích đất ở hoặc 25% quỹ sản nhà ở để phát triển nhà ở xã hội trong cùng dự án rất khó, bởi vì quy hoạch dự án nhà ở, khu đô thị cao cấp và nhà ở xã hội là không tương thích với nhau trong khi chung hạ tầng kỹ thuật, hơn nữa do chung hạ tầng kỹ thuật cho nên giá căn hộ, giá dịch vụ trong khu đô thị hoặc dự án nhà ở cao cấp là rất cao so với mặt bằng chung thu nhập của người dân là đối tượng được mua nhà xã hội. Để giải quyết vấn đề này đề nghị HĐND Thành phố cho phép đối với các Dự án khu đô thị, nhà ở cao cấp có diện tích trên 10 ha thì Chủ đầu tư được lựa chọn chuyển giao diện tích nhà ở, đất ở theo tỷ lệ quy định tại Nghị quyết 06/2013/NQ-HĐND của HĐND Thành phố hoặc được nộp tiền tương đương với giá diện tích phải dành phát triển nhà ở xã hội của Thành phố.

- Về ban hành văn bản cụ thể hóa Luật Thủ đô:

Tiếp tục hoàn thiện Dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chuẩn về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực 4 quận Ba Đình, Đống Đa, Hoàn Kiếm, Hai Bà Trưng; Kiến nghị Bộ Xây dựng chỉ đạo và thống nhất nội dung Dự thảo Quy chuẩn, làm cơ sở để UBND Thành phố báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định; 01 Nghị quyết của HĐND Thành phố Quy định mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai

chưa được ban hành. Nguyên nhân, mặc dù ngày 10/11/2014 Chính phủ ban hành Nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. Tuy nhiên, do mức xử phạt tại Nghị định đã tăng gấp 2 lần so với quy định trước đây nên UBND Thành phố chỉ đạo các sở, ngành tiếp tục nghiên đề xây dựng dự thảo Nghị quyết và trình HĐND Thành phố ban hành vào năm 2016.

- Việc thực hiện cải tạo, xây dựng lại khu chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp còn gặp nhiều khó khăn, do phải tuân thủ về độ cao, mật độ dân cư, mật độ xây dựng theo quy hoạch, trong khi đó yêu cầu về diện tích tái định cư tại chỗ của các hộ dân, nên không thu hút được nguồn đầu tư.

- Thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế Thủ đô, nhu cầu đầu tư cho các dự án trọng điểm của Hà Nội luôn là rất lớn; riêng năm 2014 khoảng 28.000 tỷ đồng, trong đó ngân sách Thành phố là 20.800 tỷ đồng (theo kế hoạch đầu tư trung hạn 3 năm 2013-2015 đã được HĐND Thành phố thông qua Nghị quyết) với nhiều dự án quy mô lớn, đặc biệt là sau khi mở rộng địa giới thành phố Hà Nội, cơ sở hạ tầng khu vực nông thôn còn khó khăn, nguồn vốn đầu tư hạn chế so với yêu cầu. Do đó, việc thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách của Thành phố gặp nhiều khó khăn.

- Cơ chế về sắp xếp, xử lý nhà đất thuộc sở hữu nhà nước và xác định nghĩa vụ tài chính các dự án: Hiện nay, trên địa bàn Thành phố có nhiều trụ sở của các bộ, ngành Trung ương, đóng trên địa bàn đang thực hiện sắp xếp, di dời theo Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ các diện tích đất sau khi di dời vừa qua phần lớn được đầu tư các công trình nhà ở, trung tâm thương mại, do đó ảnh hưởng rất lớn đến quy hoạch chung Thủ đô. Nguồn thu tiền sử dụng đất các dự án này được dùng để đầu tư trở lại cho các bộ, ngành là chưa phù hợp với quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Điều 15 Luật Thủ đô.

- Đối với công tác quản lý dân cư, theo quy định của Luật Thủ đô và Nghị quyết số 11/2013/NQ-HĐND ngày 17/7/2013 của HĐND Thành phố Quy định diện tích ở bình quân đối với nhà thuê ở nội thành để công dân được đăng ký thường trú ở nội thành thành phố Hà Nội quy định diện tích ở bình quân đến hết năm 2015 tối thiểu là 15m²/đầu người. Tuy nhiên, hiện nay vẫn chưa có mẫu văn bản xác định diện tích ở bình quân.

- Việc quy định khác nhau giữa các văn bản của Luật chuyên ngành gây khó khăn trong công tác lập, thẩm định, phê duyệt các đồ án quy hoạch của Sở Quy hoạch – Kiến trúc.

- Việc triển khai các quy định của Luật Thủ đô và văn bản cụ thể hóa Luật Thủ đô của Thành phố trong lĩnh vực giáo dục mặc dù đã có chuyển biến nhưng còn gặp nhiều khó khăn, đặc biệt là ở các huyện, thị xã. Tiến độ công nhận trường chất lượng cao còn chậm do đây là mô hình mới, đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên còn thiếu kinh nghiệm, việc đầu tư xây dựng, nâng cấp cơ sở vật chất đòi hỏi về thời gian...

3. Phương hướng và giải pháp

3.1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền giáo dục luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết bằng nhiều hình thức và đạt hiệu quả cao, tăng cường hình thức tuyên truyền trên hệ thống phát thanh, truyền hình; chú trọng tuyên truyền các nội dung liên quan trực tiếp đến quyền lợi và trách nhiệm của người dân và doanh nghiệp nhằm thật sự tạo ra chuyển biến về nhận thức của người dân về nội dung của Luật Thủ đô.

3.2. Tiếp tục rà soát, nghiên cứu các quy định của Luật Thủ đô và văn bản hướng dẫn thi hành Luật Thủ đô cùng với các quy phạm pháp luật do Thành phố đã ban hành nhằm kịp thời phát hiện bãi bỏ những nội dung còn trùng chéo, mâu thuẫn trong các văn bản quy phạm pháp luật của Thành phố với các quy định của Luật và các văn bản quy định chi tiết thi hành, đồng thời tiến hành sửa đổi, bổ sung hoặc hướng dẫn cụ thể đối với các quy định còn vướng mắc trong thực tế thi hành theo hướng quản lý nghiêm trong các lĩnh vực bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội và mỹ quan đô thị; tích cực tham gia vào việc xây dựng các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô thuộc thẩm quyền ban hành của Thủ tướng Chính phủ và các Bộ;

3.3. Tiếp tục tiến hành việc rà soát đối với các cơ sở sản xuất công nghiệp, một số bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp trong khu vực các quận nội thành để sẵn sàng cho việc di dời các cơ sở này ra ngoại thành theo đúng Quyết định số 130/QĐ-TTg, ngày 23/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ về biện pháp, lộ trình di dời và việc sử dụng quỹ đất sau khi di dời cơ sở sản xuất công nghiệp, bệnh viện, cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và các cơ quan, đơn vị trong nội thành Hà Nội. Đồng thời có kế hoạch quản lý và sử dụng có hiệu quả diện tích đất thu hồi theo hướng thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch, đúng quy định tại Điều 15 Luật Thủ đô;

3.4. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, đúng tiến độ các quy định của Luật Thủ đô và các văn bản cụ thể hóa Luật Thủ đô ở các cấp, các ngành Thành phố; vận dụng linh hoạt các cơ chế chính sách đặc thù đã được quy định trong Luật Thủ đô tạo sự chuyển biến rõ nét trong phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng – an ninh của Thủ đô;

3.5. Thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết Luật Thủ đô, tiến hành khảo sát, đánh giá kết quả cụ thể tại các sở, ngành, quận huyện, thị xã về việc triển khai thi hành quy định của Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành tổng hợp báo cáo UBND thành phố để báo cáo Chính phủ và HĐND Thành phố theo quy định.

3.6. Tăng cường sự giám sát của HĐND các cấp và các Đoàn thể đối với việc triển khai thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô của các ngành, các cấp;

3.7. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị và cá nhân trong triển khai thi hành Luật Thủ đô và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật Thủ đô.

IV. NHỮNG ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kịp thời ban hành văn bản quy định cụ thể hóa Luật thủ đô

Các quy định cụ thể hóa Luật Thủ đô trực tiếp ảnh hưởng tới quy hoạch đô thị và đời sống của người dân được Luật quy định thuộc thẩm quyền ban hành của Trung ương, cho đến nay chưa được ban hành. Các quy định này gián tiếp hay trực tiếp đều liên quan đến các chính sách phát triển, quản lý và bảo vệ Thủ đô của Hà Nội đặc biệt là các chính sách ưu đãi đầu tư, xây dựng. Do vậy, để đảm bảo tính đồng bộ trong việc triển khai thi hành Luật Thủ đô, UBND Thành phố kiến nghị Chính phủ chỉ đạo các bộ, ngành tiếp tục phối hợp với thành phố Hà Nội hoàn thiện dự thảo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chuẩn, tiêu chuẩn về quy hoạch, kiến trúc đối với khu vực cải tạo, tái thiết đô thị tại các quận: Ba Đình, Hoàn Kiếm, Đống Đa và Hai Bà Trưng (Khoản 3, Điều 10) trình Chính phủ hoặc ban hành theo thẩm quyền để kịp thời triển khai trên thực tế.

2. Tổ chức khảo sát, nghiên cứu để đề xuất bổ sung một số quy định của Luật Thủ đô nhằm nâng cao hơn nữa việc bảo đảm an ninh trật tự, an toàn xã hội

Theo quy định tại Nghị định số 75/2010/NĐ-CP ngày 12/7/2010 của Chính phủ, “lĩnh vực văn hóa” bao gồm cả hoạt động quảng cáo. Tuy nhiên, kể từ khi Luật Quảng cáo và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP (thay thế Nghị định số 75/2010/NĐ-CP) thì hoạt động quảng cáo không thuộc lĩnh vực văn hóa, do vậy một số hành vi gây bức xúc dư luận trên địa bàn Thủ đô như treo, đặt, dán, vẽ các sản phẩm quảng cáo trên cột điện, trụ điện, cột tín hiệu giao thông và cây xanh nơi công cộng; quảng cáo làm ảnh hưởng đến mỹ quan, trật tự an toàn giao thông, an toàn xã hội.v.v...không được quy định trong Nghị quyết nâng mức tiền phạt đối với một số hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa.

Một số hành vi như: Quảng cáo, viết vẽ bên ngoài nhà ở trái quy định; phóng uế bừa bãi, xả rác thải, nước thải, khí thải chất độc bừa bãi gây ô nhiễm môi trường.... Đây là những hành vi vi phạm có tính chất bức xúc, ảnh hưởng nghiêm trọng đến mỹ quan, trật tự đô thị, thường xảy ra trên địa bàn Thành phố, rất cần được xử phạt nặng hơn nhưng không thuộc nhóm “hoạt động xây dựng” để có thể nâng mức phạt tiền theo Khoản 2 Điều 20 Luật Thủ đô.

Do vậy, cần nghiên cứu việc bổ sung Khoản 2 Điều 20 Luật Thủ đô về lĩnh vực quảng cáo, xây dựng...nhằm giải quyết những bức xúc như đã nêu trên.

3. Về hỗ trợ ngân sách và sửa đổi văn bản liên quan thực hiện cơ chế tài chính

- Để tháo gỡ khó khăn trong thực hiện các nhiệm vụ chi ngân sách đầu tư cho các công trình trọng điểm của Thủ đô, đề nghị Ngân sách Trung ương xem xét, hỗ trợ cho Thành phố đầu tư một số công trình, dự án quan trọng về môi trường, giao thông, thủy lợi, có quy mô lớn do Thành phố quản lý vượt quá khả năng cân đối của ngân sách địa phương (theo nguyên tắc đã quy định tại Điều 21 Luật Thủ đô)

- Đề đảm bảo thực hiện Điều 15 Luật Thủ đô: Đề nghị Bộ Tài chính nghiên cứu, báo cáo Chính phủ sửa đổi quy định tại Quyết định số 09/2007/QĐ-TTg và Quyết định số 140/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng chính phủ cho phù hợp với quy định của Luật Thủ đô: Đó là giao các cơ sở nhà đất sau khi thực hiện sắp xếp cho Thành phố để thực hiện đầu tư các công trình hạ tầng xã hội, hạ tầng kỹ thuật theo quy hoạch.

- Về thực hiện hỗ trợ di dời các cơ sở gây ô nhiễm môi trường không phù hợp với quy hoạch: Đề nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét sửa đổi Quyết định số 86/2010/QĐ-TTg ngày 22/12/2010 theo nguyên tắc chỉ hỗ trợ tối đa 50% tiền sử dụng đất thu được tại vị trí cũ để đầu tư các dự án tại cơ sở mới. Phần còn lại ngân sách các địa phương được hưởng để đầu tư các cơ sở hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội của khu vực dự án.

4. Đề nghị Chính phủ tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong các quy định liên quan đến chính sách cải tạo, xây dựng lại chung cư cũ, nhà cũ xuống cấp trên địa bàn Hà Nội; xem xét, phê duyệt quy hoạch phát triển giao thông vận tải thủ đô Hà Nội đến năm 2030 tầm nhìn 2050, làm cơ sở công bố, quản lý quy hoạch và có kế hoạch thực hiện phù hợp với nguồn lực của Thành phố.

5. Đề nghị HĐND Thành phố và Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố Hà Nội tăng cường công tác giám sát việc Thi hành Luật Thủ đô.

Ủy ban nhân dân Thành phố trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
 - TTTU, TTHĐNDTP;
 - Chủ tịch UBND TP;
 - Các PCT UBND TP;
 - Các ban HĐND TP;
 - Các sở, ban, ngành, đoàn thể;
 - UBND các quận, huyện, thị xã;
 - Văn phòng Thành ủy;
 - VP ĐBQH và HĐND TP;
 - VP UBND TP: CPVP;
 - Các Phòng CV;
 - Lưu: VT, NCo.
- đề b/c

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lê Hồng Sơn